

ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI
Trường Phổ Thông Thực Hành Sư Phạm

ĐỀ CƯƠNG GDCD 9, GIỮA KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023

Thời gian: 45 phút – dự kiến tuần 26, tập trung tại lớp theo thời khoá biểu

Hình thức kiểm tra: Tự luận và trắc nghiệm

NỘI DUNG

I. TRẮC NGHIỆM (12 câu – 3đ)

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân.

Bài 13: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế.

Bài 14: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

II. TỰ LUẬN (3 câu – 7đ)

BÀI 13: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ.

1. Kinh doanh, quyền tự do kinh doanh.

* **Kinh doanh:** là hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận.

* **Quyền tự do kinh doanh :** Là quyền công dân được tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và quy mô kinh doanh.

- Người kinh doanh phải:

+ Khai đúng số vốn, kinh doanh đúng mặt hàng ghi trong giấy phép kinh doanh.

+ Không kinh doanh những mặt hàng cấm (vũ khí, thuốc nổ, mại dâm)

2. Nghĩa vụ đóng thuế:

Thuế: là khoản thu bắt buộc mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước.

* **Ý nghĩa của thuế:**

- Ổn định thị trường.

- Điều chỉnh cơ cấu kinh tế, góp phần đảm bảo phát triển kinh tế theo đúng định hướng của nhà nước.

3. Trách nhiệm của công dân

- Sử dụng đúng đắn quyền tự do kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế.

- Đấu tranh với những tiêu cực trong kinh doanh và thuế.

BÀI 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG

1. Tầm quan trọng của lao động.

a. **Lao động:** Là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho XH.

b. **Tầm quan trọng của lao động.**

Lao động là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của đất nước và nhân loại.

2. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân:

- Mọi công dân có quyền tự do sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề có ích cho XH, đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình.

- Mọi người có nghĩa vụ lao động để nuôi sống bản thân, nuôi sống gia đình, góp phần tạo ra của cải vật chất, duy trì và phát triển đất nước.

3. Hợp đồng lao động.

- Là sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động.

- Nguyên tắc: Bình đẳng, tự nguyện

Nội dung:

- Công việc phải làm, thời gian, địa điểm.
- Tiền lương, phụ cấp.
- Các điều kiện bảo hiểm, bảo hộ lao động.

4. vai trò của nhà nước.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư sản xuất giải quyết việc làm cho

- Tạo điều kiện thuận lợi thu hút dạy nghề, học nghề, sản xuất kinh doanh, tự tạo việc làm.

người lao động.

5. Quy định của PL về sử dụng lao động trẻ em

- Cấm nhận trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc
- Cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm những việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại.

- Cấm lạm dụng sức lao động của người lao động dưới 18 tuổi.

- Cấm cưỡng bức, ngược đãi người lao động.

6 . Trách nhiệm của công dân - học sinh:

- Nhận thấy lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc.

- Lao động phải tự giác ,sáng tạo.

- Học sinh ngoài việc học tập phải giúp đỡ cha mẹ các công việc trong gia đình.

- Hăng say lao động, tích cực học tập để lập thân lập nghiệp.

Biên hoà ngày 09/03/2022

Gv Biên soạn

Phan Thị Hiền. 0985275669